

Số:184/KH-THCSTrC

Tràng Cát, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện Qui chế công khai nhà trường năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Qui chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 551/SGDĐT ngày 17/3/2022 của Sở GD-ĐT Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;

Trường THCS Tràng Cát xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai cơ sở giáo dục trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục, để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của Pháp luật.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế thực hiện công khai.

II. KIỆN TOÀN BAN CHỈ ĐẠO

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo quy chế công khai của trường gồm có 09 thành viên do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn là các Phó trưởng ban. Trưởng các bộ phận, tổ chức đoàn là các uỷ viên của Ban chỉ đạo.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT; Hướng dẫn số 551/SGDĐT ngày 17/3/2022 của Sở GD-ĐT Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;

- Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban.

III. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

TT	Nội dung thực hiện công khai	Biểu mẫu
1	Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế	
	- Cam kết chất lượng giáo dục: Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của cơ sở giáo dục; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục; kết quả đánh giá về	Biểu mẫu 3.1



	từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh.	
	- Chất lượng giáo dục thực tế: Số học sinh xếp loại theo kết quả hạnh kiểm, rèn luyện và kết quả học tập, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào đại học, cao đẳng, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và cơ sở giáo dục chuyên biệt	Biểu mẫu 3.2
	- Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.	Phụ lục 5
	- Kiểm định cơ sở giáo dục: Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.	Theo biểu mẫu của đoàn đánh giá ngoài
2	Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục	
	- Cơ sở vật chất: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định.	Biểu mẫu 3.3
	- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: + Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo. + Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.	Biểu mẫu 3.4 Biểu mẫu 3.5
3	Công khai thu chi tài chính	
	Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục: + Đối với các cơ sở giáo dục công lập: Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính. + Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Công khai tình hình hoạt động tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao môi trường. Công khai	Các biểu mẫu Phụ lục 6

	<p>mức thu học phí, các khoản thu khác theo từng năm, số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ cho cơ sở giáo dục, các khoản thu từ viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, các khoản phải nộp cho ngân sách nhà nước.</p> <p>Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.</p> <p>Các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng 	Theo tình hình thực tế tại đơn vị
	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả kiểm toán (nếu có): Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước. 	Theo biểu mẫu của cơ quan kiểm toán nhà nước
	<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học. 	Theo tình hình thực tế tại đơn vị

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường: vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Niêm yết công khai tại bảng thông tin của nhà trường đảm bảo thuận lợi để xem xét. Thời gian niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

- Công khai trong các kỳ họp Ban đại diện CMHS, phụ huynh học sinh.

2. Thời điểm công khai:

- Công khai khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời cập nhật khi khai giảng năm học (Tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Hiệu trưởng- Trưởng ban: xây dựng kế hoạch, chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai công tác công khai trong nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT và các văn bản chỉ đạo của Sở GD-ĐT, phòng GD-ĐT.

- Phó Hiệu trưởng- Phó TB: Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu Phụ lục 3, 5


2. Công đoàn- Ban TTND: Thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai thông tin trên các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, tập hợp các loại hồ sơ để

niêm yết công khai như: Nội qui, Qui chế làm việc của nhà trường; Qui chế dân chủ cơ sở; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Qui chế chi tiêu nội bộ; kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Trưởng ban về tình hình triển khai Qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục nhà trường...

3. Tổ trưởng:

- Chịu trách nhiệm tuyên truyền các nội dung công khai trong tổ; tham gia công khai các nội dung theo yêu cầu.

4. Kế toán: Công khai nội dung Phụ lục 6.

Ghi chú: Các nội dung công khai và các loại Qui chế có liên quan được niêm yết thường xuyên tại phòng hội đồng để CBGV-CNV và PHHS có điều kiện theo dõi cụ thể hơn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quy chế công khai của trường THCS Tràng Cát. Yêu cầu tất cả CB, GV, NV nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có điều gì vướng mắc, liên hệ đ/c Trưởng ban để được hướng dẫn kịp thời.

Noi nhận:

- Phòng GD-ĐT (b/c)
- BCĐ (t/hiện)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Hiên